TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 16/2023/HSST Ngày 12-4-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Điểu Thanh; ông Phan Tấn Lãm**

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Thanh** – Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: **Ông Mai Phi Hùng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐ-XX ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sung Chân A**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1978; tại Đồng Nai; Nơi cư trú: thôn BG, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Sung Thềnh B (đã chết) và bà Xầu Lỷ C, sinh năm 1949; Bị cáo có vợ là Lò Thị Bích D, sinh năm 1985, có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 24 tháng 12 năm 2022, bị bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 30 tháng 12 năm 2022 bị khởi tố bị can để điều tra. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 12 năm 2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Điểu Đ, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn Bình Hà 2, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 10 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2022, Sung Chân A đang ở nhà thì đối tượng tên E (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) gọi điện nhờ A đi mua hộ ma tuý, do lúc này A cũng có ý định đi mua ma túy về sử dụng liền đồng ý, A và đối tượng E hẹn gặp nhau tại ngã tư thôn BH, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập để giao nhận tiền. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B1–571.37 đến địa điểm đã hẹn, tại đây E đưa cho A 600.000 đồng, nhưng A chỉ lấy 500.000 đồng, còn 100.000 đồng đưa trả lại cho đối tượng E. Sau khi cầm lấy tiền, A tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến khu vực thuộc khu phố LĐ, phường LP, thị xã Phước Long nhờ một đối tượng tên F (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) gọi điện thoại cho đối tượng bán ma túy, bán cho A 1.000.000 đồng ma túy (*trong đó, A mua 500.000 đồng và mua giúp đối tượng E 500.000 đồng*) thì đối tượng này đồng ý, sau đó F đưa điện thoại cho A để đối tượng bán ma túy chỉ dẫn A đi đến địa điểm mua bán ma túy. Khi A đi đến địa điểm thì gặp một đối tượng, đối tượng này đưa cho A 01 gói ma tuý đựng trong túi nylon màu trắng hàn kín ba bên miệng khoá miết có viền màu đỏ, A cầm lấy và đưa cho đối tượng này số tiền 1.000.000 đồng (*A không xác định được địa điểm cụ thể*). Sau khi mua được ma túy, A điều khiển xe mô tô đi về, đi được một đoạn A dừng lại, nhặt 01 ống hút nước bằng nhựa ở bên lề đường rồi cho một ít ma tuý mới mua được vào trong đoạn ống hút bằng nhựa này để chia cho đối tượng E. Khi chia xong, A bỏ toàn bộ số ma tuý vào trong túi áo khoác bên trái rồi tiếp tục điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực thôn BH 2, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói ma tuý đựng trong 01 túi nylon màu trắng hàn kín ba bên miệng khoá miết có viền màu đỏ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng, sọc màu hồng hàn kín hai đầu bên trong chứa ma tuý; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 60B1-571.37.

Theo kết luận giám định số 309 ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước thì tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methmaphetamine, có khối lượng lần lượt là M1 = 0,7006 gam, M2 = 0,2680 gam.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,5817 gam ma túy ký hiệu M1 và 0,1833 gam ma túy ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định được niêm phong là vật chứng vụ án và là chất cấm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60B1-571.37 và điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thuộc sở hữu hợp pháp của Sung Chân A, ngày 24 tháng 12 năm 2022 A đã sử dụng xe mô tô và điện thoại này làm phương tiện, công cụ phục vụ mua bán trái phép chất ma túy, nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo Sung Chân A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo A mức án từ 12 - 15 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của A đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sung Chân A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận: Do muốn có ma túy để sử dụng và cả nể nên ngày 24 tháng 12 năm 2022, bị cáo Sung Chân A điều khiển xe mô tô từ nhà đi đến khu phố LĐ, phường LP, thị xã Phước Long gặp một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch mua 0,9686 gam ma túy với số tiền 1.000.000 đồng để đem về sử dụng và chia cho bạn. Khi về đến thôn BH 2, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của A, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do đối tượng tên E (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) gọi điện nhờ bị cáo A đi mua hộ ma tuý, đồng thời bị cáo cũng là con nghiện và cần ma túy để sử dụng nên bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần

xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của bản thân và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của A, Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần phải áp dụng khi lượng hình.

[6] Đối với đối tượng tên E là người nhờ bị cáo mua ma túy, đối tượng tên F là người mà bị cáo nhờ gọi điện thoại hỏi mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho bị cáo, hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đã tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,5817 gam ma túy ký hiệu M1 và 0,1833 gam ma túy ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định được niêm phong là vật chứng vụ án và là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60B1-571.37 và điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, ngày 24 tháng 12 năm 2022 bị cáo đã sử dụng xe mô tô và điện thoại này làm phương tiện, công cụ phục vụ cho việc phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Sung Chân A (tên gọi khác: *Không*) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Sung Chân A 01 (*một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 24 tháng 12 năm 2022.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 0,5817 gam ma túy ký hiệu M1 và 0,1833 gam ma túy ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định được niêm phong.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với xe mô tô biển kiểm soát 60B1-571.37 và điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008810; Quyển số 0177; Ký hiệu D47/2017 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Sung Chân A phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VĂN PHÚ VINH